

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH -BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Thụ lý số: 70/2017/HSST
Ngày 28/8/2017
Bản án số: 81/2017/HSST
Ngày 20 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Văn Phong**

Các Hội thẩm: **1. Ông Hoàng Đăng Dân**

2. Bà Trần Thị Lịch

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Huyền – Thư ký Tòa án Toà án nhân dân huyện Gia Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Thao- Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 20 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 28/8/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2017/HSST-QĐ ngày 06/10/2017, đối với bị cáo :

1. Nguyễn Đăng Đ, sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp: 4/12; con ông Nguyễn Đăng Tvà bà Đinh Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 01/7/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Đào Văn Th, sinh năm 1969; Nơi ĐKKHKT: thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp: 7/10; con ông Đào Văn Hvà bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 01/7/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Bá S, sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp: 6/12; con ông Nguyễn Bá T và bà Đào Thị C; có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1984 và có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 01/7/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại. Có mặt.

4. Phạm Ích T, sinh năm 1977; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp: 6/12; con ông Phạm Ích Th và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 01/7/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại. Có mặt.

5. Nguyễn Đăng Tr, sinh năm 1979; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp: 6/12; con ông Nguyễn Đăng Th và bà Lê Thị L; có vợ là Lê Thị A, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/7/2017 đến ngày 26/7/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 65/CTr- VKS ngày 25/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T, Nguyễn Đăng Tr về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 28/6/2017, tổ công tác Công an huyện G bắt quả tang tại gian khách nhà ở Nguyễn Đăng Đ có Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Phạm Ích T và Nguyễn Bá S đang có hành vi chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “chắn”. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

-Thu trên mặt chiếu bạc số tiền 6.500.000đ; 01 đĩa sù; 01 bộ bài chắn; 01 chiếu cói. Thu cạnh chiếu bạc số tiền 500.000đ;

- Thu trên người Nguyễn Đăng Đ số tiền 7.000.000đ.

- Thu trên người Đào Văn Th số tiền 1.900.000đ.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 09 giờ 30 phút ngày 28/6/2017, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T có sang nhà Đ chơi và uống nước. Lúc ngày Đ, Th, S, T cùng rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi “Đánh chắn”. Đ trải chiếu, lấy đĩa sứ và mua bộ bài chắn rồi cùng Th, T, S chơi đánh bạc tại gian phòng khách nhà Đ. Khi bắt đầu chơi những người chơi thỏa thuận với nhau là chơi đánh “Góp hội” mỗi hội mỗi người góp vào giữa 500.000đ và quy ước là ù xuống 200.000đ và dịch 100.000đ. Về hình thức chơi thì những người chơi sử dụng bộ bài chắn 100 quân để chơi. Khi chơi, người nào ù sẽ lấy tiền từ trong hội đã góp, ù nhỏ nhất được 200.000đ, ù to nhất được 1.200.000đ. Quá trình chơi thỉnh thoảng người chơi có thống nhất lấy tiền từ trong hội bỏ ra ngoài để mua đồ ăn. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Đăng Tr cùng thôn đến thì thấy Đ, Th, S, T đang chơi “Chắn” ăn tiền. Tr vào xem, lúc này do S có việc đi ra ngoài nên S có nhờ Tr cầm bài đánh hộ S, Tr đồng ý và cầm bài chơi hộ S từ 02 đến 03 ván, khi S vào thì Tr trả bài cho S rồi đi về nhà. Các đối tượng chơi đánh bạc đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa các bị cáo Đ, Th, S, T thừa nhận ngày 28/6/2017 có tham gia đánh bạc tại nhà Đ bằng hình thức đánh « Chắn ». Đ sử dụng 02 triệu đồng vào việc đánh bạc, Th sử dụng 03 triệu, S sử dụng 2.900.000đ và T sử dụng 2.700.000đ vào việc đánh bạc. Bị cáo Tr thừa nhận khi đến nhà Đ chơi, thấy các bị cáo đang đánh bạc thì Tr có vào xem, sau đó, S có việc đi ra ngoài có bảo Tr cầm bài đánh hộ S, Tr cầm đánh hộ S được từ 02 đến 03 ván thì S về, bị cáo trả bài cho S đánh và đi về nhà. Các bị cáo đều thừa nhận tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như cáo trạng quy kết là đúng.

Cả năm bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà từng bị cáo được hưởng đã đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T và Nguyễn Đăng Tr phạm tội « Đánh bạc ».

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Đăng Đ từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng xung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Đào Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng xung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Bá S từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng xung quỹ Nhà nước.

Phạm Ích T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng xung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41 của Quốc hội. Xử phạt: Nguyễn Đăng Tr từ 03 đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng.

Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân; 01 đĩa sù; 01 chiếu cỏi.

Tịch thu xung quỹ số tiền 8.900.000đ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Đ số tiền 7.000.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã quy kết. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với tang vật thu hồi được, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định ngày 28/6/2017 tại nhà của Nguyễn Đăng Đ, các bị cáo Đ, Th, S, T, Tr đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Đánh chắn”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.900.000đ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”

theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự - đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương và hoạt động bình thường của xã hội. Các bị cáo hiểu và biết được hậu quả của hành vi đánh bạc mà pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm do vậy, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Đ, Th, S, T đều rủ nhau thực hiện tội phạm và đều là người thực hành tích cực, tham gia chơi bạc từ đầu đến cuối. Bị cáo Đ là người tích cực chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, đồng ý cho các bị cáo chơi bạc tại nhà mình. Do vậy cần đánh giá vai trò của bị cáo Đ cao hơn các bị cáo còn lại. Xét số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc có sự nhiều ít khác nhau nhưng chênh lệch không đáng kể, do vậy cần xếp các bị cáo Th, S T giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với bị cáo Tr, chỉ đứng xem, sau đó có giúp sức bị cáo S tham gia chơi từ 02 đến 03 ván. Tr không sử dụng tiền của bản thân vào việc đánh bạc, không được hưởng lợi gì, hành vi của bị cáo mang tính chất nhất thời, bột phát, chưa ý thức hết được tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của mình gây ra. Xét hành vi giúp sức của bị cáo có mức độ và đã tự ý nửa chừng chấm dứt. Do vậy, cần đánh giá vai trò của bị cáo Tr sau cùng và thấp hơn các bị cáo còn lại.

Xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy cả 05 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Các bị cáo Nguyễn Bá S, Phạm Ích T và Nguyễn Đăng Tr bản thân có thời gian phục vụ trong quân đội đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng khi lượng hình. Ngoài ra đối với bị cáo Tr có bố đẻ là ông Nguyễn Đăng Th là thương binh, được tặng thưởng huân

huy chương trong thời kỳ kháng chiến, cha dượng là liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, do đó cần vận dụng cho bị cáo Tr được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 và được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với Trmà cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy các bị cáo Đ, Th, S, T đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 46 Bộ luật hình sự, do vậy cần cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là phù hợp và cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Xét số tiền sử dụng vào việc phạm tội không lớn, cần phạt các bị cáo mức khởi điểm là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ, 01 chiếu cói là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, xét giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.900.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước; đối với số tiền 7.000.000đ thu của bị cáo Đ có căn cứ xác định bị cáo không sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T và Nguyễn Đăng Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Đăng Đ 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đào Văn Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Bá S 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạm Ích T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt các bị cáo Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T mỗi bị cáo 3.000.000đ xung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41 của Quốc hội. Xử phạt: Nguyễn Đăng Tr 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước

Giao các bị cáo Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T cho UBND xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân; 01 đĩa sù; 01 chiếu cói.

Tịch thu xung quỹ số tiền 8.900.000đ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Đ số tiền 7.000.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Nguyễn Đăng Đ, Đào Văn Th, Nguyễn Bá S, Phạm Ích T và Nguyễn Đăng Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- THA huyện Gia Bình (án có hiệu lực pháp luật);
- Bị cáo;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Phong

